

Số: /KH-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 1651/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Căn cứ Quyết định số 1651/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia và Công văn số 341/BNN-PCTT ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1651/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia trên địa bàn tỉnh với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Quyết định số 1651/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia (*Viết tắt là Quyết định số 1651/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ*) nhằm nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền, các tầng lớp Nhân dân về tầm quan trọng của công tác phòng, chống thiên tai và giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Xác định cụ thể các mục tiêu, nội dung công việc, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác phòng, chống, ứng phó thiên tai; nâng cao năng lực trong công tác chỉ đạo điều hành; phát huy vai trò của hệ thống chính trị, các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và sự tham gia toàn xã hội trong công tác phòng, chống thiên tai.

2. Yêu cầu

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu chính quyền các cấp, các sở, ngành trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo Quyết định số 1651/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Phân công, phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng, phù hợp với cấp độ rủi ro thiên tai, chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu kịp thời, hiệu quả; lồng ghép các hoạt động phòng, chống thiên tai vào kế hoạch hằng năm và 05 năm của địa phương, đơn vị đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong việc triển khai thực hiện các nội dung phòng, chống thiên tai gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Trên cơ sở kế hoạch này, các địa phương, cơ quan, đơn vị trong tỉnh chủ động rà soát, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện sát với tình hình thực tế nhằm xây dựng một xã hội an toàn trước thiên tai; chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời để giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra; đồng thời khắc phục khẩn trương, có hiệu quả sau thiên tai.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

Triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh; giảm thiệt hại về tính mạng, tài sản cho người dân, hướng đến xây dựng cộng đồng, xã hội an toàn trước thiên tai, chủ động ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai sau năm 2030 và chủ động phòng ngừa sau năm 2045.

b) Mục tiêu cụ thể

- Phân đầu đến năm 2030, giảm tối thiểu 10% thiệt hại về người so với giai đoạn 2010 - 2020, trong đó tập trung giảm thiệt hại do mưa lũ, lũ quét, sạt lở đất; thiệt hại về kinh tế thấp hơn giai đoạn 2010 - 2020.

- Năng lực của lực lượng tham mưu hỗ trợ chỉ đạo phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được kiện toàn, phân đầu 100% cơ quan thường trực phòng, chống thiên tai tỉnh, huyện đáp ứng được yêu cầu tham mưu, hỗ trợ ra quyết định chỉ đạo phòng, chống thiên tai theo thời gian thực.

- Phân đầu 100% cơ quan hành chính các cấp, tổ chức và hộ gia đình vùng ảnh hưởng thường xuyên của thiên tai được tiếp nhận đầy đủ thông tin, tài liệu về thiên tai và rủi ro thiên tai, hiểu biết kỹ năng phòng tránh thiên tai; 100% lực lượng làm công tác phòng chống thiên tai được đào tạo, tập huấn, trang bị đầy đủ kiến thức và trang thiết bị cần thiết; 100% tổ chức, hộ gia đình đảm bảo các yêu cầu phòng, chống thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”⁽¹⁾.

- Tăng cường khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng trước thiên tai; tập trung khắc phục, xử lý vị trí trọng điểm xung yếu; hoàn thành sửa chữa, nâng cấp hồ đập thủy lợi bị hư hỏng, xuống cấp. Người dân sống ở khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai, vùng có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất được đảm bảo an toàn, hạn chế bị rủi ro khi xảy ra thiên tai; 100% khu vực trọng điểm xung yếu về phòng, chống thiên tai được theo dõi, giám sát chủ động.

¹: Chỉ huy tại chỗ, nhân lực tại chỗ, vật tư tại chỗ, hậu cần tại chỗ.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức thực hiện các quy định pháp luật, cơ chế chính sách và nâng cao năng lực quản lý điều hành phòng chống thiên tai:

- Tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai theo quy định; rà soát, xây dựng và ban hành các chính sách về phòng, chống thiên tai thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tạo môi trường pháp lý đầy đủ, phù hợp với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phòng, chống thiên tai.

- Tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn các cấp theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, đủ năng lực, quyền hạn, hiệu lực, hiệu quả để chỉ đạo, chỉ huy điều hành kịp thời công tác phòng, chống thiên tai. Phân công, phân cấp trách nhiệm, cơ chế phối hợp cụ thể giữa các cơ quan, lực lượng, đảm bảo công tác chỉ đạo phòng, chống thiên tai kịp thời, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

- Xây dựng mô hình điểm về chủ động phòng, chống thiên tai gắn với xây dựng nông thôn mới; tổng kết hoạt động của lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã.

2. Nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng, chống thiên tai:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng (đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 553/QĐ-TTg ngày 06 tháng 4 năm 2021); Kế hoạch thực hiện Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum (đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 454/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2021), trong đó tập trung một số nhiệm vụ sau:

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, cơ chế, chính sách về phòng, chống thiên tai và các quy định của cấp có thẩm quyền liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Tập huấn, hướng dẫn, chia sẻ kinh nghiệm về giảm nhẹ rủi ro thiên tai đối với cộng đồng và người dân; đưa kiến thức phòng chống, thiên tai vào chương trình đào tạo và hoạt động ngoại khóa trong một số cấp học, bậc học; lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức và năng lực tại cộng đồng, các sự kiện văn hóa cấp xã, thôn.

- Đào tạo nguồn nhân lực, bố trí trang thiết bị thiết yếu cho lực lượng tham gia hoạt động thông tin, truyền thông về phòng, chống thiên tai.

- Tổ chức thường xuyên, liên tục công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về phòng, chống thiên tai cho từng nhóm đối tượng, phổ biến kỹ năng ứng phó, bảo đảm an toàn trước thiên tai cho người dân, đặc biệt là tại khu vực thường xuyên xảy ra lũ, ngập lụt, sạt lở đất, lũ quét.

- Đầu tư hiện đại hóa, ứng dụng khoa học, công nghệ số trong công tác thông tin, truyền thông tại các cấp, nhất là tuyến cơ sở.

3. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai:

- Hiện đại hóa hệ thống quan trắc, thông tin, nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Chiến lược phát triển ngành khí tượng thủy văn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1970/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2021; chú trọng bảo đảm thông tin, truyền tin thiên tai đến người dân tại khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai, vùng sâu, vùng xa; xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ hỗ trợ ra quyết định chỉ đạo điều hành ứng phó các loại hình thiên tai phổ biến theo thời gian thực.

- Rà soát, cập nhật phân vùng rủi ro thiên tai, bản đồ cảnh báo lũ quét, sạt lở đất và các loại hình thiên tai khác; xây dựng hệ thống quan trắc, cảnh báo về lũ quét, sạt lở đất tại các khu vực có nguy cơ cao.

- Đầu tư, nâng cấp, bổ sung trạm quan trắc địa chấn phục vụ báo tin động đất.

- Xây dựng công cụ, hệ thống quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng phục vụ công tác vận hành hồ chứa thủy lợi, thủy điện; hệ thống dự báo, cảnh báo hạn hán theo thời gian thực; xây dựng công cụ tính toán, nâng cao năng lực quan trắc, dự báo, cảnh báo an toàn hồ đập, cảnh báo lũ lớn, xả lũ khẩn cấp.

4. Tăng cường khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ về nhà ở tại khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai, có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất, nhất là đối với các hộ nghèo, khó khăn nhằm nâng cao khả năng chống chịu, bảo đảm an toàn tính mạng cho người dân trước thiên tai.

- Xây dựng, nâng cấp công trình phòng, chống sạt lở; đầu tư sửa chữa đập, hồ chứa thủy lợi bị hư hỏng, xuống cấp; từng bước đầu tư nâng cấp, xây dựng bổ sung đập, hồ chứa và hệ thống thủy lợi để bảo đảm an ninh nguồn nước; nâng cao năng lực quản lý, theo dõi, giám sát, vận hành hồ đập, hệ thống thủy lợi lớn, hướng tới vận hành theo thời gian thực. Rà soát, điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa đảm bảo phù hợp với những thay đổi về mục tiêu cắt, giảm lũ, cấp nước cho hạ du và phát điện của các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển đến năm 2030 theo Quyết định số 957/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 3102/KH-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Quyết định số 957/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Xây dựng công trình phòng, chống lũ quét, sạt lở đất tại một số khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất ảnh hưởng đến an toàn dân cư theo quy định pháp luật.

- Đầu tư khắc phục các vị trí đường giao thông gây cản trở thoát lũ, các tuyến đường trọng điểm xung yếu có nguy cơ sạt lở, có biện pháp xử lý các vị trí

nguy cơ cao xảy ra sạt, trượt, ngập sâu khi mưa lũ nhằm đảm bảo an toàn, không làm gia tăng rủi ro thiên tai; lắp đặt thiết bị cảnh báo mức độ ngập tại các ngầm tràn thường xuyên bị ngập lụt phục vụ công tác đảm bảo an toàn giao thông.

- Xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, kết hợp đa mục tiêu các trụ sở chính, công trình công cộng như y tế, giáo dục, văn hóa thể thao, du lịch, nhà sinh hoạt cộng đồng thành nơi tránh trú khi xảy ra thiên tai.

- Xây dựng hệ thống thông tin khẩn cấp phục vụ chỉ đạo điều hành khi có tình huống thiên tai lớn, nâng cấp hạ tầng viễn thông chống chịu được với các tình huống thiên tai; sẵn sàng nguồn lực, chuẩn bị vật tư phương tiện, lực lượng tại những vùng trọng điểm thường xuyên xảy ra thiên tai.

5. Nâng cao khả năng phục hồi và tái thiết sau thiên tai

- Ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong thống kê, đánh giá thiệt hại và xác định nhu cầu khắc phục hậu quả sau thiên tai theo quy định tại Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; rà soát, xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê, đánh giá nhanh và đầy đủ thiệt hại do thiên tai; chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu về an sinh xã hội, phát triển các kênh thanh toán trực tuyến để hỗ trợ người dân bị thiệt hại do thiên tai.

- Nâng cao năng lực cứu trợ khẩn cấp, khôi phục sản xuất, khắc phục cơ sở hạ tầng thiết yếu đảm bảo nhanh chóng, kịp thời và bền vững trên quan điểm “xây dựng lại tốt hơn” theo Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; đa dạng hóa nguồn lực cho khắc phục hậu quả thiên tai.

- Ưu tiên bố trí các nguồn lực khẩn trương khắc phục hậu quả, phục hồi tái thiết những khu vực bị ảnh hưởng, thiệt hại nghiêm trọng do thiên tai, chú trọng đảm bảo chỗ ở và sinh kế cho người dân sau thiên tai; rà soát, bổ sung vật tư, phương tiện, trang thiết bị, hàng hóa thiết yếu phục vụ cho công tác phòng, chống thiên tai.

6. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế

- Nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ nâng cao năng lực phòng chống lũ, ngập lụt, đảm bảo an toàn hồ đập, vùng hạ lưu hồ chứa; nâng cao năng lực dự báo hạn hán, cảnh báo thiên tai, các giải pháp phòng, tránh, giảm thiệt hại do lũ quét, sạt lở đất. Đẩy mạnh áp dụng công nghệ, vật liệu mới trong phòng, chống thiên tai. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi thích nghi với điều kiện hạn hán, thiếu nước; ứng dụng công nghệ tưới tiết kiệm nước cho cây trồng cận có giá trị kinh tế cao.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong phòng, chống thiên tai, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của cơ quan tham mưu các cấp; xây dựng cơ sở dữ liệu, công cụ hỗ trợ trong phòng, chống thiên tai, tiến tới đồng bộ, chuẩn hóa cơ sở

dữ liệu, quy trình, công cụ tính toán dự báo, cảnh báo, giám sát thiên tai; chia sẻ thông tin, phương thức truyền tin; ứng dụng khoa học, công nghệ tự động hóa trong kết nối, cập nhật, phân tích dữ liệu về thiên tai để phục vụ hỗ trợ ra quyết định ứng phó thiên tai kịp thời, hiệu quả.

- Tăng cường hợp tác, chia sẻ thông tin với các tỉnh giáp biên giới thuộc các nước CHDCND Lào và Vương quốc Campuchia trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, nhất là tình hình mưa, lũ lụt và các hình thái thời tiết cực đoan khác, đồng thời tranh thủ vận động hỗ trợ của quốc tế trong phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

7. Nhiệm vụ cụ thể (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH:

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành, Quỹ Phòng, chống thiên tai và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động sử dụng kinh phí được giao hàng năm theo phân cấp và các nguồn hợp pháp khác theo quy định để tổ chức thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy định hiện hành.

2. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Làm cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch này đồng bộ, kịp thời, hiệu quả.

- Rà soát, tham mưu kiện toàn cơ quan tham mưu chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai đảm bảo tinh gọn, chuyên nghiệp, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công tác phòng chống thiên tai. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các địa phương xây dựng cơ sở dữ liệu để hỗ trợ ra quyết định chỉ đạo, chỉ huy điều hành phòng, chống thiên tai theo thời gian thực.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức phòng chống thiên tai nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai; quản lý thực hiện nội dung quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi trong quy hoạch tỉnh; nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, hướng dẫn điều chỉnh sản xuất, phát triển giống cây trồng, vật nuôi thích ứng với biến đổi khí hậu, chủ động phòng chống thiên tai; đầu tư xây dựng, tu bổ, nâng cấp và quản lý, vận hành hiệu quả công trình phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh; xây dựng hệ thống công trình phòng chống thiên tai, cơ sở dữ liệu, hệ thống quan trắc, giám sát, cảnh báo chuyên dùng, cơ sở vật chất, trang thiết bị.

- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện phương châm “4 tại chỗ” trong phòng chống thiên tai và xây dựng cộng đồng an toàn gắn với xây dựng nông thôn mới; kiểm tra, xử lý công trình làm gia tăng rủi ro thiên tai; thực hiện tốt Bộ chỉ số đánh giá công tác phòng, chống thiên tai cấp tỉnh.

- Theo dõi, đôn đốc các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hằng năm, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 1651/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch này, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, các Bộ ngành Trung ương theo quy định.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Phối hợp Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Kon Tum theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Luật Khí tượng thủy văn và các quy định pháp luật liên quan đến ngành lĩnh vực quản lý; triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển ngành khí tượng thủy văn đến năm 2030, trong đó tăng cường ứng dụng công nghệ dự báo hiện đại, công nghệ dự báo số nhằm nâng cao năng lực, chất lượng dự báo, cảnh báo các loại hình thiên tai, đặc biệt là một số thiên tai có nguy cơ gây thiệt hại lớn như bão, áp thấp nhiệt đới, lũ, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất; Đẩy mạnh xã hội hóa công tác khí tượng thủy văn, quan trắc, dự báo, cảnh báo thiên tai; xã hội hóa việc đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống quan trắc, theo dõi, giám sát và cung cấp dịch vụ khí tượng thủy văn; theo dõi, hướng dẫn xây dựng, lắp đặt mạng lưới quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng theo quy định của pháp luật về khí tượng thủy văn.

- Chỉ đạo, đôn đốc Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh thực hiện việc quan trắc, dự báo, cảnh báo, cung cấp đầy đủ, kịp thời, đủ độ tin cậy các bản tin dự báo, cảnh báo sự cố, thiên tai, động đất liên quan đến khí tượng thủy văn, phục vụ công tác phòng, chống thiên tai theo quy định.

- Phối hợp các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan đề xuất điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện quy trình vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông, đảm bảo vận hành an toàn, phù hợp với yêu cầu thực tiễn, khai thác hiệu quả tài nguyên nước.

3. Sở Công Thương

- Theo dõi, chỉ đạo thực hiện công tác bảo đảm an toàn hồ đập thủy điện; xây dựng phương án dự phòng, khôi phục nhanh hệ thống điện sau thiên tai để phục vụ công tác khắc phục hậu quả, khôi phục sản xuất, phục vụ dân sinh.

- Chỉ đạo chủ đập, hồ chứa thủy điện tuân thủ quy định bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước, trong đó thực hiện vận hành hồ chứa, liên hồ chứa đúng quy trình, lắp đặt hệ thống cảnh báo khi vận hành xả lũ, xây dựng hệ thống quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng và công cụ tính toán, dự báo dòng chảy đến hồ chứa phục vụ công tác vận hành hồ chứa an toàn, hiệu quả.

- Theo dõi, phối hợp các chủ đập thủy điện trên địa bàn tỉnh, định kỳ tổng hợp, báo cáo, cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về hồ chứa, vận hành hồ chứa

thủy điện, dư chấn động đất trên địa bàn huyện Kon Plông gửi Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh để theo dõi, tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh theo quy định.

- Chỉ đạo công tác dự trữ hàng hóa thiết yếu phục vụ dân sinh; kiểm tra, đôn đốc công tác dự trữ tại các địa phương, địa bàn xung yếu; chỉ đạo công tác bình ổn giá cả thị trường khi có thiên tai xảy ra.

4. Sở Giao thông vận tải

- Chỉ đạo triển khai các nội dung phòng, chống thiên tai trong quy hoạch, dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông để có phương án phù hợp, bảo đảm an toàn cho công trình, hạn chế làm gia tăng rủi ro thiên tai. Rà soát đánh giá tác động của các tuyến đường giao thông thuộc phạm vi ngành quản lý, sớm có các giải pháp khắc phục kịp thời, hiệu quả các điểm ảnh hưởng đến thoát lũ; chỉ đạo các giải pháp nhằm ngăn chặn hoặc hạn chế rủi ro thiên tai do việc sạt lở xảy ra trên các tuyến đường giao thông trong mùa mưa lũ.

- Chỉ đạo công tác bảo đảm an toàn giao thông khi có tình huống thiên tai, nhất là bão, áp thấp nhiệt đới, lũ lớn, ngập lụt, sạt lở và khắc phục hậu quả, bảo đảm giao thông ngay sau thiên tai.

5. Sở Xây dựng

- Theo dõi, hướng dẫn việc lồng ghép, triển khai các nội dung về phòng, chống thiên tai trong quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, nông thôn, xây dựng nhà cửa, công trình tại những vùng thường bị tác động của mưa lũ, ngập lụt, sạt lở đất để giảm thiểu rủi ro thiên tai.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tiếp tục phổ biến, tuyên truyền việc thực hiện các biện pháp phòng, chống thiên tai ở các địa phương theo 04 tài liệu hướng dẫn của Bộ Xây dựng gồm: Hướng dẫn phòng chống bão lũ; hướng dẫn phân loại nhà an toàn; khuyến cáo lắp đặt bồn nước cho nhà và công trình; quy trình kiểm định các công trình ăng ten thu phát sóng viễn thông, truyền thanh truyền hình.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Hướng dẫn lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống thiên tai của Chương trình vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công trung hạn của địa phương phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước, trong đó tập trung đầu tư nâng cao năng lực quan trắc, dự báo, cảnh báo thiên tai, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác chỉ đạo, ứng phó thiên tai và cứu hộ cứu nạn, đầu tư khắc phục sự cố hồ đập, sạt lở, di dời dân cư khẩn cấp khỏi vùng sạt lở, lũ quét, nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số phục vụ phòng chống thiên tai...

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành, địa phương rà soát, cập nhật các chính sách, pháp luật liên quan đến đầu tư, đầu

tư công và các quy định pháp luật khác có liên quan để huy động nguồn vốn ngoài ngân sách đầu tư cho công tác phòng, chống thiên tai.

7. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị, địa phương có liên quan rà soát, cân đối nguồn, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí triển khai Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

8. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Theo dõi, hướng dẫn và đề nghị các cơ quan thông tấn, báo chí nâng cao hiệu quả, đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp, tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trong phòng, chống thiên tai; kiến thức về phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, các thông tin, hoạt động về công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn của các cấp chính quyền, người dân và cộng đồng trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Kiểm tra, đề nghị các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn tỉnh đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt trong mọi tình huống khi có bão lũ xảy ra; có phương án, kế hoạch đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo, chỉ huy ứng phó với tình huống bão, lũ. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chuyển đổi số trong phòng, chống thiên tai.

9. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, nâng cao nhận thức cho đội ngũ giảng viên, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về công tác phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn cho học sinh, giáo viên, trang thiết bị, dụng cụ học tập và cơ sở hạ tầng giáo dục khi xảy ra tình huống thiên tai như mưa lũ, gió lốc, giông sét, mưa đá..., tích hợp kiến thức, kỹ năng phòng chống thiên tai để lồng ghép vào Chương trình giảng dạy, đào tạo và hoạt động ngoại khóa trong một số cấp học, bậc học.

10. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc đề xuất triển khai và chuyển giao kết quả nghiên cứu của các đề tài, dự án ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao hiệu quả phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

11. Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Kon Tum

Tăng cường công tác truyền tin, phổ biến các thông tin dự báo, cảnh báo tình hình thời tiết, thiên tai, các văn bản chỉ đạo về công tác phòng chống thiên tai kịp thời, chính xác; tổ chức phát sóng một số chương trình, chuyên đề về phòng, chống thiên tai trên đài truyền hình, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến cho Nhân dân những kiến thức cơ bản về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của địa phương theo đúng quy định của pháp luật, trong đó tập trung:

- Rà soát, kiện toàn cơ quan tham mưu chỉ đạo công tác phòng, chống thiên tai các cấp, đảm bảo tinh gọn, chuyên nghiệp, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công tác phòng chống thiên tai.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch phòng chống thiên tai, phương án ứng phó thiên tai, phù hợp với tình hình thiên tai tại địa phương.

- Đầu tư nâng cao năng lực phòng chống thiên tai, nhất là hệ thống thông tin dữ liệu, cơ sở vật chất, trang thiết bị, công cụ hỗ trợ tham mưu chỉ đạo phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn để từng bước kết nối trực tuyến với cơ quan phòng, chống thiên tai các cấp phục vụ chỉ đạo ứng phó kịp thời, hiệu quả trước các tình huống thiên tai. Xây dựng, tu bổ, nâng cấp và quản lý, duy tu, bảo dưỡng công trình phòng, chống thiên tai.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai tại cơ sở; thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ” trong phòng, chống thiên tai; chỉ đạo dự trữ lương thực, hàng hóa thiết yếu chủ động ứng phó khi thiên tai xảy ra.

- Điều chỉnh, chuyên đổi sản xuất nông nghiệp phù hợp với thiên tai tại địa phương, đảm bảo sinh kế bền vững, giảm thiệt hại cho sản xuất nông nghiệp.

- Thực hiện lồng ghép nội dung phòng chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội; kiểm tra, xử lý công trình làm gia tăng rủi ro thiên tai.

- Tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai; lồng ghép nội dung phòng chống thiên tai vào các chương trình, hoạt động của các cấp, đoàn thể tại địa phương; gắn xây dựng cộng đồng an toàn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Bố trí, sắp xếp lại dân cư, nhất là những khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất; lắp đặt hệ thống theo dõi, cảnh báo và kiểm soát rủi ro thiên tai tại các khu vực trọng điểm, xung yếu.

- Chủ động bố trí nguồn lực để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ về phòng, chống thiên tai thuộc nhiệm vụ của địa phương theo quy định của pháp luật về phòng chống thiên tai và ngân sách nhà nước.

13. Các sở, ban ngành, thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định. Định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Thường trực Ban

Chỉ huy Phòng, chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh để tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1651/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum; đề nghị các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện kế hoạch này đảm bảo kịp thời, hiệu quả. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc thì các cơ quan, đơn vị có văn bản phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Thành viên Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và phòng thủ dân sự tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP Thường trực Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và Phòng thủ dân sự tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, NNTN.NVH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Tháp

Phụ lục
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH TỔNG THỂ PHÒNG,
CHỐNG THIÊN TAI QUỐC GIA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Tổ chức thực hiện các quy định pháp luật, cơ chế chính sách và nâng cao năng lực quản lý điều hành phòng chống thiên tai:			
1	Tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai, rà soát, xây dựng các chính sách về phòng, chống thiên tai thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban ngành, địa phương	Khi có yêu cầu
2	Kiên toàn tổ chức bộ máy phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn các cấp. Phân công, phân cấp trách nhiệm, cơ chế phối hợp cụ thể giữa các cơ quan, lực lượng, đảm bảo công tác chỉ đạo phòng, chống thiên tai.	Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và Phòng thủ dân sự các cấp	Các sở, ban ngành, địa phương	Hàng năm
3	Xây dựng mô hình điểm về chủ động phòng, chống thiên tai gắn với xây dựng nông thôn mới; tổng kết hoạt động của lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã.	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban ngành, địa phương	Hàng năm
II	Nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng, chống thiên tai:			
4	Triển khai thực hiện quyết liệt, có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum (Đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 454/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2021).	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Các sở, ban ngành, địa phương	Hàng năm
III	Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai:			
5	Hiện đại hóa hệ thống quan trắc, thông tin, nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Chiến lược phát triển ngành khí tượng thủy văn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1970/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2021.	Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh	Các sở, ban ngành, địa phương	Hàng năm
6	Bảo đảm thông tin, truyền tin thiên tai đến người dân tại khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai, vùng sâu, vùng xa.	Đài Phát thanh và truyền hình, các cơ quan thông tấn báo chí	Các sở, ban ngành, địa phương	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
7	Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ hỗ trợ ra quyết định chỉ đạo điều hành ứng phó các loại hình thiên tai phổ biến theo thời gian thực.	Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và Phòng thủ dân sự các cấp	Các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương liên quan	Hàng năm
8	Rà soát, cập nhật phân vùng rủi ro thiên tai, bản đồ cảnh báo lũ quét, sạt lở đất và các loại hình thiên tai khác; xây dựng hệ thống quan trắc, cảnh báo về lũ quét, sạt lở đất tại các khu vực có nguy cơ cao.	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương liên quan	Hàng năm
9	Đầu tư, nâng cấp, bổ sung trạm quan trắc địa chấn phục vụ báo tin động đất.	Các Chủ hồ đập	Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam, Các Sở, ban ngành, đơn vị, địa phương liên quan	Hàng năm
10	Xây dựng công cụ, hệ thống quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng phục vụ công tác vận hành hồ chứa thủy lợi, thủy điện; hệ thống dự báo, cảnh báo hạn hán theo thời gian thực; Xây dựng công cụ tính toán, nâng cao năng lực quan trắc, dự báo, cảnh báo an toàn hồ đập, cảnh báo lũ lớn, xả lũ khẩn cấp.	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương	Các Chủ hồ đập, đơn vị, địa phương liên quan	Hàng năm
IV	Tăng cường khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng:			
11	Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ về nhà ở tại khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai.	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Kon Tum	Sở Xây dựng, các sở, ban ngành, địa phương, đơn vị liên quan	Hàng năm
12	Xây dựng, nâng cấp công trình phòng, chống sạt lở; Đầu tư sửa chữa đập, hồ chứa thủy lợi bị hư hỏng, xuống cấp; từng bước đầu tư nâng cấp, xây dựng bổ sung đập, hồ chứa và hệ thống thủy lợi để bảo đảm an ninh nguồn nước; nâng cao năng lực quản lý, theo dõi, giám sát, vận hành hồ đập, hệ thống thủy lợi lớn, hướng tới vận hành theo thời gian thực.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố, các sở, ban ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
13	Rà soát, điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa đảm bảo phù hợp với những thay đổi về mục tiêu cắt, giảm lũ, cấp nước cho hạ du và phát điện của các hồ chứa thủy điện, thủy lợi	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Kon Tum, các sở, ban ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
14	Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 3102/KH-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Quyết định số 957/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kon Tum.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Kon Tum	Các sở, ban ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
15	Xây dựng công trình phòng, chống lũ quét, sạt lở đất tại một số khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất ảnh hưởng đến an toàn dân cư.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Kon Tum	Các sở, ban ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
16	Đầu tư khắc phục các vị trí đường giao thông gây cản trở thoát lũ, các tuyến đường trọng điểm xung yếu có nguy cơ sạt lở, có biện pháp xử lý các vị trí nguy cơ cao xảy ra sụt, trượt, ngập sâu khi mưa lũ nhằm đảm bảo an toàn, không làm gia tăng rủi ro thiên tai; lắp đặt thiết bị cảnh báo mức độ ngập tại các ngầm tràn thường xuyên bị ngập lụt phục vụ công tác đảm bảo an toàn giao thông	Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Kon Tum	Các sở, ban ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
17	Xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, kết hợp đa mục tiêu các trụ sở chính, công trình công cộng như y tế, giáo dục, văn hóa thể thao, du lịch, nhà sinh hoạt cộng đồng thành nơi tránh trú khi xảy ra thiên tai	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Kon Tum, các Sở: Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa Thể thao và Du lịch	Các sở, ban ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
18	Xây dựng hệ thống thông tin khẩn cấp phục vụ chỉ đạo điều hành khi có tình huống thiên tai lớn, nâng cấp hạ tầng viễn thông chống chịu được với các tình huống thiên tai	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các huyện, thành phố, các sở, ban ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
V	Nâng cao khả năng phục hồi và tái thiết sau thiên tai:			
20	Ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong thống kê, đánh giá thiệt hại và xác định nhu cầu khắc phục hậu quả sau thiên tai theo quy định tại Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021; rà soát, xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê, đánh giá nhanh và đầy đủ thiệt hại do thiên tai.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Kon Tum, các sở, ban ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
21	Triển khai thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt cho đối tượng hưởng chế độ chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Kon Tum, các sở, ban ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
22	Nâng cao năng lực cứu trợ khẩn cấp, khôi phục sản xuất, khắc phục cơ sở hạ tầng thiết yếu đảm bảo nhanh chóng, kịp thời và bền vững trên quan điểm “xây dựng lại tốt hơn”; đa dạng hóa nguồn lực cho khắc phục hậu quả thiên tai	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Ngoại vụ, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Kon Tum	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
23	Ưu tiên bố trí các nguồn lực khẩn trương khắc phục hậu quả, phục hồi tái thiết những khu vực bị ảnh hưởng, thiệt hại nghiêm trọng do thiên tai, chú trọng đảm bảo chỗ ở và sinh kế cho người dân sau thiên tai	Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Kon Tum	Các sở, ban ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
VI	Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế:			
24	Nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ nâng cao năng lực phòng chống lũ, ngập lụt, đảm bảo an toàn hồ đập, vùng hạ lưu hồ chứa	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Khoa học và Công nghệ	Các Chủ hồ đập, UBND các huyện, thành phố, các đơn vị liên quan	Hàng năm
25	Nâng cao năng lực dự báo hạn hán, cảnh báo thiên tai, các giải pháp phòng, tránh, giảm thiệt hại do lũ quét, sạt lở đất.	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh	UBND các huyện, thành phố Kon Tum, các đơn vị liên quan	Hàng năm
26	Đẩy mạnh áp dụng công nghệ, vật liệu mới trong phòng, chống thiên tai. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi thích nghi với điều kiện hạn hán, thiếu nước; ứng dụng công nghệ tưới tiết kiệm nước cho cây trồng cạn có giá trị kinh tế cao	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Kon Tum, các đơn vị liên quan	Hàng năm
27	Đẩy mạnh chuyển đổi số trong phòng, chống thiên tai, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của cơ quan tham mưu các cấp; xây dựng cơ sở dữ liệu, công cụ hỗ trợ trong phòng, chống thiên tai.	Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và Phòng thủ dân sự các cấp	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Kon Tum, các đơn vị liên quan	Hàng năm
28	Ứng dụng khoa học, công nghệ tự động hóa trong kết nối, cập nhật, phân tích dữ liệu về thiên tai để phục vụ hỗ trợ ra quyết định ứng phó thiên tai kịp thời, hiệu quả	Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và Phòng thủ dân sự các cấp	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Kon Tum, các đơn vị liên quan	Hàng năm
29	Tăng cường hợp tác với các quốc gia để chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, chuyên gia, ứng dụng công nghệ mới về phòng, chống thiên tai.	Sở Ngoại vụ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan	Hàng năm